

Đặc Tả Cấu Trúc Phiếu Điều Trị Sơ Sinh (Sau Sinh)

Bảng mô tả định dạng

STT NHÓM	NHÓM THÔNG TIN	STT TIÊU CHÍ	TIÊU CHÍ THÔNG TIN	MÔ TẢ	Kiểu dữ liệu	ĐỘ DÀI DỮ LIỆU	NGUỒN THAM CHIẾU
I	TTSS_TTChung	1.1	ID	Mã định danh phiếu/giấy	Số nguyên	25	
I	TTSS_TTChung	1.2	MaBenhNhan	Mã bệnh nhân	Chuỗi	25	
I	TTSS_TTChung	1.3	HoVaTenBenhNhan	Tên bệnh nhân	Chuỗi	250	
I	TTSS_TTChung	1.4	ThoiGianNgaySinh	Thời gian ngày sinh	Ngày	YYYY/MM/DD	
I	TTSS_TTChung	1.6	GioiTinh	Giới tính 1-Nam, 2-Nữ, 3-Khác	Số nguyên	1	Theo BHYT: 1: Nam; 2: Nữ; 3: Chưa xác định
I	TTSS_TTChung	1.7	HoTenBo	Họ tên bố	Chuỗi	250	
I	TTSS_TTChung	1.8	NamSinhBo	Năm sinh bố	Số nguyên	4	
I	TTSS_TTChung	1.9	NgheNghiepBo	Nghề nghiệp bố	Chuỗi	100	Quyết định 34/2020/QĐ-TT, ngày 26 tháng 11 năm 2020 của Thủ tướng
I	TTSS_TTChung	1.10	HoTenMe	Họ tên mẹ	Chuỗi	250	
I	TTSS_TTChung	1.11	NamSinhMe	Năm sinh mẹ	Số nguyên	4	
I	TTSS_TTChung	1.12	NgheNghiepMe	Nghề nghiệp mẹ	Chuỗi	100	Quyết định 34/2020/QĐ-TT,

STT NHÓM	NHÓM THÔNG TIN	STT TIÊU CHÍ	TIÊU CHÍ THÔNG TIN	MÔ TẢ	Kiểu dữ liệu	ĐỘ DÀI DỮ LIỆU	NGUỒN THAM CHIẾU
							ngày 26 tháng 11 năm 2020 của Thủ tướng
I	TTSS_TTChung	1.13	HbsAg	HBV – HbsAg	Số nguyên	1	
I	TTSS_TTChung	1.14	GiangMai	Giang mai	Số nguyên	1	
I	TTSS_TTChung	1.15	HIV	HIV	Số nguyên	1	
I	TTSS_TTChung	1.16	ThoiGianGioSinh	Thời gian giờ sinh	Ngày giờ	YYYY/MM/DD HH:mm	
I	TTSS_TTChung	1.17	TuoiThai	Tuổi thai	Chuỗi	50	
I	TTSS_TTChung	1.18	DGLS_TuoiThai	ĐGLS tuổi thai	Chuỗi	50 1	
I	TTSS_TTChung	1.19	CachThucSinh	Cách thức sinh	Số nguyên	1	
I	TTSS_TTChung	1.20	VTDatTre	Vị trí đặt trẻ	Số nguyên	1	
I	TTSS_TTChung	1.21	DaKeDa	Da kề da	Số nguyên	1	
I	TTSS_TTChung	1.22	SauSinh	Sau sinh	Số nguyên	1	
I	TTSS_TTChung	1.23	NuocOi	Nước ối	Số nguyên	1	
I	TTSS_TTChung	1.24	CatRonMuon	Cắt rốn muộn	Chuỗi	100	
I	TTSS_TTChung	1.25	TTMMRon	Tình trạng mạch máu rốn	Chuỗi	100	
I	TTSS_TTChung	1.26	BuMe	Bú mẹ	Số nguyên	1	
I	TTSS_TTChung	1.27	TGBDBu	Thời gian bắt	Chuỗi	50	

STT NHÓM	NHÓM THÔNG TIN	STT TIÊU CHÍ	TIÊU CHÍ THÔNG TIN	MÔ TẢ	Kiểu dữ liệu	ĐỘ DÀI DỮ LIỆU	NGUỒN THAM CHIẾU
				đầu bú			
I	TTSS_TTChung	1.28	CanNang	Cân nặng	Số thực	4	
I	TTSS_TTChung	1.29	ChieuDai	Chiều dài	Số nguyên	4	
I	TTSS_TTChung	1.30	VongDau	Vòng đầu	Số nguyên	4	
I	TTSS_TTChung	1.31	NgayTTCuocSinh	Ngày TT cuộc sinh	Ngày giờ	YYYY/MM/DD HH:mm	
I	TTSS_TTChung	1.32	MaHoSinh	Mã hộ sinh	Chuỗi	25	
I	TTSS_TTChung	1.33	HoSinh	Hộ sinh	Chuỗi	200	
I	TTSS_TTChung	1.34	SoYTe	Tên Sở Y tế	Chuỗi	250	
I	TTSS_TTChung	1.35	BenhVien	Tên bệnh viện	Chuỗi	250	Theo danh mục BHYT
I	TTSS_TTChung	1.36	MaCSKCB	Mã cơ sở khám chữa bệnh	Chuỗi	25	
I	TTSS_TTChung	1.37	IDMauPhieu	Mã định danh mẫu phiếu	Số nguyên	5	
I	TTSS_TTChung	1.38	MaQuanLy	Mã quản lý	Số nguyên	25	
II	TTSS_Apgar	2.1	Tim1	Tim 1 phút	Số nguyên	1	
II	TTSS_Apgar	2.2	Tim5	Tim 5 phút	Số nguyên	1	
II	TTSS_Apgar	2.3	Tim10	Tim 10 phút	Số nguyên	1	

STT NHÓM	NHÓM THÔNG TIN	STT TIÊU CHÍ	TIÊU CHÍ THÔNG TIN	MÔ TẢ	Kiểu dữ liệu	ĐỘ DÀI DỮ LIỆU	NGUỒN THAM CHIẾU
II	TTSS_Apgar	2.4	Tho1	Thở 1 phút	Số nguyên	1	
II	TTSS_Apgar	2.5	Tho5	Thở 5 phút	Số nguyên	1	
II	TTSS_Apgar	2.6	Tho10	Thở 10 phút	Số nguyên	1	
II	TTSS_Apgar	2.7	MauSacDa1	Da 1 phút	Số nguyên	1	
II	TTSS_Apgar	2.8	MauSacDa5	Da 5 phút	Số nguyên	1	
II	TTSS_Apgar	2.9	MauSacDa10	Da 10 phút	Số nguyên	1	
II	TTSS_Apgar	2.10	TruongLucCo1	Trương lực cơ 1 phút	Số nguyên	1	
II	TTSS_Apgar	2.11	TruongLucCo5	Trương lực cơ 5 phút	Số nguyên	1	
II	TTSS_Apgar	2.12	TruongLucCo10	Trương lực cơ 10 phút	Số nguyên	1	
II	TTSS_Apgar	2.13	PhanXa1	Phản xạ 1 phút	Số nguyên	1	
II	TTSS_Apgar	2.14	PhanXa5	Phản xạ 5 phút	Số nguyên	1	
II	TTSS_Apgar	2.15	PhanXa10	Phản xạ 10 phút	Số nguyên	1	
II	TTSS_Apgar	2.16	Tong1phut	Tổng 1 phút	Số nguyên	3	
II	TTSS_Apgar	2.17	Tong5phut	Tổng 5 phút	Số nguyên	3	
II	TTSS_Apgar	2.18	Tong10phut	Tổng 10 phút	Số nguyên	3	
III	TTSS_Tat_HoiSuc	3.1	DiTatBamSinh	Dị tật bẩm sinh	Số nguyên	1	
III	TTSS_Tat_HoiSuc	3.2	DiTatBamSinh_MoTa	Ghi rõ dị tật	Chuỗi	500	
III	TTSS_Tat_HoiSuc	3.3	HSLucSinh	Hồi sức lúc sinh	Số nguyên	1	

STT NHÓM	NHÓM THÔNG TIN	STT TIÊU CHÍ	TIÊU CHÍ THÔNG TIN	MÔ TẢ	Kiểu dữ liệu	ĐỘ DÀI DỮ LIỆU	NGUỒN THAM CHIẾU
III	TTSS_Tat_HoiSuc	3.4	HSLucSinh_ThoO2	Thở O2	Chuỗi	200	
III	TTSS_Tat_HoiSuc	3.5	HSLucSinh_BopBong	Bóp bóng	Chuỗi	200	
III	TTSS_Tat_HoiSuc	3.6	HSLucSinh_TimPhoi	Tim phổi	Chuỗi	200	
III	TTSS_Tat_HoiSuc	3.7	HSLucSinh_Thuoc	Thuốc	Chuỗi	200	
III	TTSS_Tat_HoiSuc	3.8	HSLucSinh_TheoDoi	Theo dõi	Số nguyên	1	
III	TTSS_Tat_HoiSuc	3.9	HSLucSinh_SpO2	SpO2	Số nguyên	3	
III	TTSS_Tat_HoiSuc	3.10	KQSauHoiSuc_NhipTim	Nhịp tim	Số nguyên	3	
III	TTSS_Tat_HoiSuc	3.11	KQSauHoiSuc_NhipTho	Nhịp thở	Số nguyên	3	
III	TTSS_Tat_HoiSuc	3.12	KQSauHoiSuc_NhietDo	Nhiệt độ	Số nguyên	3	
III	TTSS_Tat_HoiSuc	3.13	KQSauHoiSuc_MauSacDa	Màu sắc da	Chuỗi	50	
III	TTSS_Tat_HoiSuc	3.14	KQSauHoiSuc_SpO2	SpO2	Số nguyên	3	
III	TTSS_Tat_HoiSuc	3.15	TTTre	Tình trạng trẻ	Số nguyên	1	
III	TTSS_Tat_HoiSuc	3.16	NgayTTBacSi	Ngày TT bác sĩ	Ngày giờ	YYYY/MM/DD HH:mm	
III	TTSS_Tat_HoiSuc	3.17	BacSi	Bác sĩ	Chuỗi	250	
III	TTSS_Tat_HoiSuc	3.18	MaBacSi	Mã bác sĩ	Chuỗi	25	
IV	TTSS_CSSS	4.1	CDDPViemGanB	Check Viêm gan B	Số nguyên	1	
IV	TTSS_CSSS	4.2	CDDPViemGanB1	Viêm gan B 1	Số nguyên	1	
IV	TTSS_CSSS	4.3	CDDPViemGanB_LieuDung1	Viêm gan B liều dùng 1	Chuỗi	200	

STT NHÓM	NHÓM THÔNG TIN	STT TIÊU CHÍ	TIÊU CHÍ THÔNG TIN	MÔ TẢ	Kiểu dữ liệu	ĐỘ DÀI DỮ LIỆU	NGUỒN THAM CHIẾU
IV	TTSS_CSSS	4.4	CDDPViemGanB2	Viêm gan B 2	Số nguyên	1	
IV	TTSS_CSSS	4.5	CDDPViemGanB_LieuDung2	Viêm gan B liều dùng 2	Chuỗi	200	
IV	TTSS_CSSS	4.6	NgayCSSSTiepTheo1	Ngày CSSS tiếp theo 1	Ngày giờ	YYYY/MM/DD HH:mm	
IV	TTSS_CSSS	4.7	MaNguoiThucHien1	Mã người TH 1	Chuỗi	25	
IV	TTSS_CSSS	4.8	NguoiThucHien1	Người TH 1	Chuỗi	200	
IV	TTSS_CSSS	4.9	ChuKy1	Chữ ký 1	Chuỗi	200	
IV	TTSS_CSSS	4.10	TiemVitaminK1	Tiêm Vitamin K	Số nguyên	1	
IV	TTSS_CSSS	4.11	TiemVitaminK2	Tiêm Vitamin K 2	Số nguyên	1	
IV	TTSS_CSSS	4.12	TiemVitaminK1_LieuDung1	Tiêm vitamin K liều dùng 1	Chuỗi	200	
IV	TTSS_CSSS	4.13	TiemVitaminK3	Tiêm Vitamin K 3	Số nguyên	1	
IV	TTSS_CSSS	4.14	TiemVitaminK1_LieuDung2	Tiêm vitamin K liều dùng 1	Chuỗi	200	
IV	TTSS_CSSS	4.16	NgayCSSSTiepTheo2	Ngày CSSS tiếp theo 2	Ngày giờ	YYYY/MM/DD HH:mm	
IV	TTSS_CSSS	4.17	MaNguoiThucHien2	Mã người thực hiện 2	Chuỗi	25	
IV	TTSS_CSSS	4.18	NguoiThucHien2	Người thực hiện 2	Chuỗi	200	
IV	TTSS_CSSS	4.19	ChuKy2	Chữ ký 2	Chuỗi	200	

STT NHÓM	NHÓM THÔNG TIN	STT TIÊU CHÍ	TIÊU CHÍ THÔNG TIN	MÔ TẢ	Kiểu dữ liệu	ĐỘ DÀI DỮ LIỆU	NGUỒN THAM CHIẾU
IV	TTSS_CSSS	4.20	TiemPhongLao	Tiêm phòng lao	Số nguyên	1	
IV	TTSS_CSSS	4.21	NgayCSSSTiepTheo3	Ngày CSSS tiếp theo 3	Ngày giờ	YYYY/MM/DD HH:mm	
IV	TTSS_CSSS	4.22	MaNguoiThucHien3	Mã người thực hiện 3	Chuỗi	25	
IV	TTSS_CSSS	4.23	NguoiThucHien3	Người thực hiện 3	Chuỗi	200	
IV	TTSS_CSSS	4.24	ChuKy3	Chữ ký 3	Chuỗi	200	
IV	TTSS_CSSS	4.25	CDDuPhongHIV	Dự phòng HIV	Số nguyên	1	
IV	TTSS_CSSS	4.26	CDDuPhongHIV_LoiThuoc	Loại thuốc dự phòng HIV	Chuỗi	200	
IV	TTSS_CSSS	4.27	CDDuPhongHIV_LoiThuocLD	Loại thuốc LD	Chuỗi	200	
IV	TTSS_CSSS	4.28	NgayCSSSTiepTheo4	Ngày CSSS tiếp theo 4	Ngày giờ	YYYY/MM/DD HH:mm	
IV	TTSS_CSSS	4.29	MaNguoiThucHien4	Mã người thực hiện 4	Chuỗi	25	
IV	TTSS_CSSS	4.30	NguoiThucHien4	Người thực hiện 4	Chuỗi	200	
IV	TTSS_CSSS	4.31	ChuKy4	Chữ ký 4	Chuỗi	200	
IV	TTSS_CSSS	4.32	SangLocSS	Sàng lọc sơ sinh	Số nguyên	1	
IV	TTSS_CSSS	4.33	SangLocSS1	Sàng lọc sơ sinh 1	Số nguyên	1	
IV	TTSS_CSSS	4.34	SangLocSS_Khac	Sàng lọc sơ sinh khác	Chuỗi	200	

STT NHÓM	NHÓM THÔNG TIN	STT TIÊU CHÍ	TIÊU CHÍ THÔNG TIN	MÔ TẢ	Kiểu dữ liệu	ĐỘ DÀI DỮ LIỆU	NGUỒN THAM CHIẾU
IV	TTSS_CSSS	4.35	SangLocSS2	Sàng lọc SS 2	Số nguyên	1	
IV	TTSS_CSSS	4.36	SangLocSS_BatThuong	Sàng lọc sơ sinh bất thường ghi rõ	Chuỗi	200	
IV	TTSS_CSSS	4.37	NgayCSSSTiepTheo5	Ngày CSSS tiếp theo 5	Ngày giờ	YYYY/MM/DD HH:mm	
IV	TTSS_CSSS	4.38	MaNguoiThucHien5	Mã người thực hiện 5	Chuỗi	25	
IV	TTSS_CSSS	4.39	NguoiThucHien5	Người thực hiện 5	Chuỗi	200	
IV	TTSS_CSSS	4.40	ChuKy5	Chữ ký 5	Chuỗi	200	
IV	TTSS_CSSS	4.41	Kangaroo	Kangaroo care	Số nguyên	1	
IV	TTSS_CSSS	4.42	NgayCSSSTiepTheo6	Ngày CSSS tiếp theo 6	Ngày giờ	YYYY/MM/DD HH:mm	
IV	TTSS_CSSS	4.43	MaNguoiThucHien6	Mã người thực hiện 6	Chuỗi	25	
IV	TTSS_CSSS	4.44	NguoiThucHien6	Người thực hiện 6	Chuỗi	200	
IV	TTSS_CSSS	4.45	ChuKy6	Chữ ký 6	Chuỗi	200	
V	TTSS_KhamRaVien	5.1	KhamRaVien_Tuoi	Tuổi khám ra viện	Số nguyên	4	
V	TTSS_KhamRaVien	5.2	KhamRaVien_BuMe	Bú mẹ	Số nguyên	1	
V	TTSS_KhamRaVien	5.3	KhamRaVien_Da	Da	Số nguyên	1	
V	TTSS_KhamRaVien	5.4	KhamRaVien_Da_MoTa	Ghi rõ da	Chuỗi	200	

STT NHÓM	NHÓM THÔNG TIN	STT TIÊU CHÍ	TIÊU CHÍ THÔNG TIN	MÔ TẢ	Kiểu dữ liệu	ĐỘ DÀI DỮ LIỆU	NGUỒN THAM CHIẾU
V	TTSS_KhamRaVien	5.5	KhamRaVien_Dau	Đầu	Số nguyên	1	
V	TTSS_KhamRaVien	5.6	KhamRaVien_Dau_MoTa	Ghi rõ đầu	Chuỗi	200	
V	TTSS_KhamRaVien	5.7	KhamRaVien_TaiMuiHong	Tai mũi họng	Số nguyên	1	
V	TTSS_KhamRaVien	5.8	KhamRaVien_TaiMuiHong_MoTa	Ghi rõ TMH	Chuỗi	200	
V	TTSS_KhamRaVien	5.9	KhamRaVien_HoHap	Hô hấp	Số nguyên	1	
V	TTSS_KhamRaVien	5.10	KhamRaVien_HoHap_MoTa	Ghi rõ hô hấp	Chuỗi	200	
V	TTSS_KhamRaVien	5.11	KhamRaVien_TimMach	Tim mạch	Số nguyên	1	
V	TTSS_KhamRaVien	5.12	KhamRaVien_TimMach_MoTa	Ghi rõ tim mạch	Chuỗi	200	
V	TTSS_KhamRaVien	5.13	KhamRaVien_TieuHoa	Tiêu hóa	Số nguyên	1	
V	TTSS_KhamRaVien	5.14	KhamRaVien_TieuHoa_MoTa	Ghi rõ tiêu hóa	Chuỗi	200	
V	TTSS_KhamRaVien	5.15	KhamRaVien_CuongRon	Cuống rốn	Số nguyên	1	
V	TTSS_KhamRaVien	5.16	KhamRaVien_CuongRon_MoTa	Ghi rõ cuống rốn	Chuỗi	200	
V	TTSS_KhamRaVien	5.17	KhamRaVien_SinhDuc	Sinh dục	Số nguyên	1	
V	TTSS_KhamRaVien	5.18	KhamRaVien_SinhDuc_MoTa	Ghi rõ sinh dục	Chuỗi	200	
V	TTSS_KhamRaVien	5.19	KhamRaVien_ThanKinh	Thần kinh	Số nguyên	1	
V	TTSS_KhamRaVien	5.20	KhamRaVien_ThanKinh_MoTa	Ghi rõ thần kinh	Chuỗi	200	
V	TTSS_KhamRaVien	5.21	KhamRaVien_CoXuongKhop	Cơ xương khớp	Số nguyên	1	
V	TTSS_KhamRaVien	5.22	KhamRaVien_CoXuongKhop_MoTa	Ghi rõ CXK	Chuỗi	200	
V	TTSS_KhamRaVien	5.23	KhamRaVien_NhanDinh	Nhận định	Số nguyên	1	
V	TTSS_KhamRaVien	5.24	KhamRaVien_Khac_MoTa	Nhận định khác	Chuỗi	300	

STT NHÓM	NHÓM THÔNG TIN	STT TIÊU CHÍ	TIÊU CHÍ THÔNG TIN	MÔ TẢ	Kiểu dữ liệu	Độ dài dữ liệu	NGUỒN THAM CHIẾU
V	TTSS_KhamRaVien	5.25	KhamRaVien_VanDeKhac	Vấn đề khác	Chuỗi	300	
V	TTSS_KhamRaVien	5.26	NgayTaiKham	Ngày tái khám	Ngày giờ	YYYY/MM/DD HH:mm	
V	TTSS_KhamRaVien	5.27	NgayKhamRaVien	Ngày khám ra viện	Ngày giờ	YYYY/MM/DD HH:mm	
V	TTSS_KhamRaVien	5.28	MaBacSiKhamBenh	Mã bác sĩ khám	Chuỗi	25	
V	TTSS_KhamRaVien	5.29	BacSiKhamBenh	Bác sĩ khám	Chuỗi	200	
VI	TTSS_Meta	6.1	MaSoMe	Mã số mẹ	Chuỗi	25	
VI	TTSS_Meta	6.2	SangLocTimBamSinh	Sàng lọc tim bẩm sinh	Số nguyên	1	

Chuỗi Json

```
{
  "ID": 0,
  "MaBenhNhan": "",
  "HoVaTenBenhNhan": "",
  "ThoiGianNgaySinh": "0001-01-01T00:00:00",
  "GioiTinh": 0,
  "HoTenBo": "",
  "NamSinhBo": 1,
  "NgheNghiepBo": "",
  "HoTenMe": "",
  "NamSinhMe": 0,
  "NgheNghiepMe": "",
  "HbsAg": 0,
```

"GiangMai": 0,
"HIV": 0,
"ThoiGianGioSinh": "0001-01-01T00:00:00",
"TuoiThai": "",
"DGLS_TuoiThai": "",
"CachThucSinh": 0,
"VTDatTre": 0,
"DaKeDa": 0,
"SauSinh": 0,
"NuocOi": 0,
"CatRonMuon": "",
"TTMMRon": "",
"BuMe": 0,
"TGBDBu": "",
"CanNang": 0.0,
"ChieuDai": 0,
"VongDau": 0,
"NgayTTCuocSinh": "0001-01-01T00:00:00",
"MaHoSinh": "",
"HoSinh": "",
"SoYTe": "",
"BenhVien": "",
"MaCSKCB": "",
"IDMauPhieu": 773,
"MaQuanLy": 155005,
"Tim1": 0,
"Tim5": 0,
"Tim10": 0,
"Tho1": 0,
"Tho5": 0,
"Tho10": 0,

"MauSacDa1": 0,
"MauSacDa5": 0,
"MauSacDa10": 0,
"TruongLucCo1": 0,
"TruongLucCo5": 0,
"TruongLucCo10": 0,
"PhanXa1": 0,
"PhanXa5": 0,
"PhanXa10": 0,
"Tong1phut": 0,
"Tong5phut": 0,
"Tong10phut": 0,
"DiTatBamSinh": 0,
"DiTatBamSinh_MoTa": "",
"HSLucSinh": 0,
"HSLucSinh_ThoO2": "",
"HSLucSinh_BopBong": "",
"HSLucSinh_TimPhoi": "",
"HSLucSinh_Thuoc": "",
"HSLucSinh_TheoDoi": 0,
"HSLucSinh_SpO2": 0,
"KQSauHoiSuc_NhipTim": 0,
"KQSauHoiSuc_NhipTho": 0,
"KQSauHoiSuc_NhietDo": 0,
"KQSauHoiSuc_MauSacDa": "",
"KQSauHoiSuc_SpO2": 0,
"TTTre": 0,
"NgayTTBacSi": "0001-01-01T00:00:00",
"BacSi": "",
"MaBacSi": "",
"CDDPViemGanB": 0,

"CDDPViemGanB1": 0,
"CDDPViemGanB_LieuDung1": "",
"CDDPViemGanB2": 0,
"CDDPViemGanB_LieuDung2": "",
"NgayCSSSTiepTheo1": "0001-01-01T00:00:00",
"MaNguoiThucHien1": "",
"NguoiThucHien1": "",
"ChuKy1": "",
"TiemVitaminK1": 0,
"TiemVitaminK2": 0,
"TiemVitaminK1_LieuDung1": "",
"TiemVitaminK3": 0,
"TiemVitaminK1_LieuDung2": "",
"NgayCSSSTiepTheo2": "0001-01-01",
"MaNguoiThucHien2": "",
"NguoiThucHien2": "",
"ChuKy2": "",
"TiemPhongLao": 0,
"NgayCSSSTiepTheo3": "0001-01-01T00:00:00",
"MaNguoiThucHien3": "",
"NguoiThucHien3": "",
"ChuKy3": "",
"CDDuPhongHIV": 0,
"CDDuPhongHIV_LoiThuoc": "",
"CDDuPhongHIV_LoiThuocLD": "",
"NgayCSSSTiepTheo4": "0001-01-01T00:00:00",
"MaNguoiThucHien4": "",
"NguoiThucHien4": "",
"ChuKy4": "",
"SangLocSS": 0,
"SangLocSS1": 0,

"SangLocSS_Khac": "",
"SangLocSS2": 0,
"SangLocSS_BatThuong": "",
"NgayCSSSTiepTheo5": "0001-01-01T00:00:00",
"MaNguoiThucHien5": "",
"NguoiThucHien5": "",
"ChuKy5": "",
"Kangaroo": 0,
"NgayCSSSTiepTheo6": "0001-01-01T00:00:00",
"MaNguoiThucHien6": "",
"NguoiThucHien6": "",
"ChuKy6": "",
"KhamRaVien_Tuoi": 0,
"KhamRaVien_BuMe": 0,
"KhamRaVien_Da": 0,
"KhamRaVien_Da_MoTa": "",
"KhamRaVien_Dau": 0,
"KhamRaVien_Dau_MoTa": "",
"KhamRaVien_TaiMuiHong": 0,
"KhamRaVien_TaiMuiHong_MoTa": "",
"KhamRaVien_HoHap": 0,
"KhamRaVien_HoHap_MoTa": "",
"KhamRaVien_TimMach": 0,
"KhamRaVien_TimMach_MoTa": "",
"KhamRaVien_TieuHoa": 0,
"KhamRaVien_TieuHoa_MoTa": "",
"KhamRaVien_CuongRon": 0,
"KhamRaVien_CuongRon_MoTa": "",
"KhamRaVien_SinhDuc": 0,
"KhamRaVien_SinhDuc_MoTa": "",
"KhamRaVien_ThanKinh": 0,

```
"KhamRaVien_ThanKinh_MoTa": "",
"KhamRaVien_CoXuongKhop": 0,
"KhamRaVien_CoXuongKhop_MoTa": "",
"KhamRaVien_NhanDinh": 0,
"KhamRaVien_Khac_MoTa": "",
"KhamRaVien_VanDeKhac": "",
"NgayTaiKham": "0001-01-01T00:00:00",
"NgayKhamRaVien": "0001-01-01T00:00:00",
"MaBacSiKhamBenh": "",
"BacSiKhamBenh": "",
"MaSoMe": "",
"SangLocTimBamSinh": 0
}
```